

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SU'

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Y học; Chuyên ngành: Ngoại khoa

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **TRẦN MẠNH HÙNG**

2. Ngày tháng năm sinh: 28/12/1970 ; Nam ; Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố):

xã Thái Hưng, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố):

Số nhà 11 TT 6D Tây Nam linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện):

TS. BS. Trần Mạnh Hùng - Khoa Ngoại tổng hợp

Bệnh viện Bạch Mai

Số 78 đường Giải Phóng, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại nhà riêng:

Điện thoại di động: 0912157095

E-mail: tranmanhhungngoaim@gmail.com

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ 09/1988 – 06/1994: Sinh viên dài hạn chính quy khóa 18, ngành Bác sĩ Y khoa Trường Đại học Y Thái Bình.

Từ 8/1994 - 4/1995: Học viên chuyên khoa Định hướng Ngoại, Đại học Y Hà Nội

Từ 05/1995 – 09/1999: Bác sĩ Khoa Ngoại tổng hợp Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình.

Ban hành kèm theo Công văn số: 32/HĐGSNN ngày 20/5/2021 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Từ 10/1999 – 04/2002: Học viên Cao học 8 Chuyên ngành Ngoại khoa, Trường Đại học Y Hà Nội.

Từ 05/2002 – 03/2007: Thạc sĩ, công tác tại Khoa Ngoại tổng hợp Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình. Tháng 05 năm 2005 được bổ nhiệm Phó Trưởng khoa Ngoại bệnh viện tỉnh Thái Bình.

Từ 05/2007 được về công tác tại Khoa Ngoại Bệnh viện Bạch Mai

Từ 11/2008 - 11/2012: Nghiên cứu sinh hệ không tập trung, chuyên ngành Ngoại Tiêu hóa, Học viện Quân Y; tham gia công tác tại Khoa Ngoại Bệnh viện Bạch Mai

Tháng 06/2012: Bảo vệ luận án Tiến sĩ tại Học viện Quân Y.

Từ 07/2012 – 08/2015: Tiến sĩ, công tác tại Khoa Ngoại tổng hợp Bệnh viện Bạch Mai

Từ 08/2015 – 5/ 2019: Tiến sĩ, Phó Trưởng Khoa Ngoại tổng hợp Bệnh viện Bạch Mai, học cao cấp lý luận chính trị tại Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

Từ 06/2019 – nay: Tiến sĩ, Trưởng Khoa Ngoại tổng hợp Bệnh viện Bạch Mai

Chức vụ hiện nay: Trưởng Khoa Ngoại tổng hợp – Bệnh viện Bạch Mai

Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Trưởng Khoa Ngoại tổng hợp – Bệnh viện Bạch Mai

Cơ quan công tác hiện nay:

Khoa Ngoại Tổng hợp – Bệnh viện Bạch Mai

Số 78 đường Giải phóng, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại cơ quan: 02436290345

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Trường Đại học Y Hà Nội, trường Đại học Y Dược Thái Bình, trường Đại học Thăng long.

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Trường Đại học Y Hà Nội, trường Đại học Y Dược Thái Bình, trường Đại học Thăng long.

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 15 tháng 07 năm 1994, ngành: Y học, chuyên ngành: Bác sĩ đa khoa.

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Y Thái Bình – Việt Nam

- Được cấp bằng Thạc sĩ ngày 30 tháng 07 năm 2002, ngành: Y học, chuyên ngành: Ngoại khoa.

Nơi cấp bằng Thạc sĩ (trường, nước): Trường Đại học Y Hà Nội – Việt Nam

- Được cấp bằng Tiến sĩ ngày 15 tháng 11 năm 2012, ngành: Y học, chuyên ngành: Ngoại Tiêu hóa .

Nơi cấp bằng Tiến sĩ (trường, nước): Học viện Quân Y, Việt Nam

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm ..., ngành:, chuyên ngành:

Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm, ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Y Hà Nội

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Y học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- *Nghiên cứu về phẫu thuật gan mật, ứng dụng kỹ thuật phẫu thuật nội soi mở ống mật chủ lấy sỏi để điều trị sỏi đường mật chính, phẫu thuật cắt gan.*

- *Nghiên cứu về phẫu thuật cắt khối tá tụy có hay không bảo tồn môn vị, phẫu thuật nội soi cắt khối tá tụy để điều trị các bệnh lý vùng đầu tụy tá tràng.*

- *Ứng dụng kỹ thuật cắt thực quản nội soi qua hai đường ngực bụng để điều trị ung thư thực quản; Phẫu thuật tạo hình đường tiêu hóa trên cho những bệnh nhân phải cắt bỏ toàn bộ thực quản và dạ dày; Phẫu thuật cắt dạ dày, cắt đại trực tràng nội soi.*

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 07 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn trình độ Thạc sỹ;

- Đang hướng dẫn 01 học viên Thạc sỹ;

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: đã hoàn thành 05 đề tài cấp cơ sở Bệnh viện Bạch Mai và đang thực hiện 01 đề tài cấp cơ sở;

- Đã công bố 64 bài báo khoa học, trong đó 06 bài báo khoa học trên tạp chí chuyên ngành quốc tế có uy tín thuộc hệ thống ISI, Scopus và 58 bài báo khoa học trong nước.

- Số lượng sách đã xuất bản: xuất bản 01 sách chuyên khảo;

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở năm 2013; 2015; 2016; 2017; 2018; 2019; 2021.

- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế năm 2011, 2021; 2022

- Kỷ niệm chương vì sức khỏe nhân dân năm 2017.

- Giấy khen của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Yên Bái năm 2010.

- Giấy khen của Giám đốc Bệnh viện Bạch Mai năm 2010; 2016; 2018; 2019; 2020; 2021.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- Trung thành với tổ quốc Việt Nam, tha thiết yêu nghề, hết lòng thương yêu chăm sóc giáo dục sinh viên.

- Là một cán bộ giảng dạy mẫu mực, có tinh thần trách nhiệm cao, đồng thời là một cán bộ quản lý gương mẫu, hết lòng vì công việc, vì sự phát triển bền vững của Bệnh viện Bạch Mai, của bộ môn Ngoại nói riêng và chuyên ngành Ngoại khoa Việt Nam nói chung, kết hợp hài hòa để phát triển bệnh viện Bạch Mai và cơ sở đào tạo của trường Đại học Y Hà Nội.

- Phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu, trung thực, lối sống khiêm tốn và giản dị.

- Quan hệ với đồng nghiệp tốt, với sinh viên đúng mực. Luôn chia sẻ kinh nghiệm và kiến thức cho sinh viên, học viên và đồng nghiệp.

Ban hành kèm theo Công văn số: 32/HĐGSNN ngày 20/5/2021 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Chấp hành đầy đủ và đúng mọi nội qui, qui định trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học của nhà trường và các qui định của bệnh viện.
- Có đầy đủ giáo trình, giáo án, chuẩn bị bài đầy đủ khi lên lớp, lên lớp đúng giờ.
- Giảng dạy có chất lượng tốt, đạt hiệu quả rõ rệt, thể hiện có nhiều học viên và sinh viên giỏi. Đã kết hợp tốt giữa giảng dạy và nghiên cứu khoa học cũng như phục vụ bệnh nhân.
- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, có nhiều đóng góp xây dựng đơn vị, nhà trường và bệnh viện.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số 07 năm.
- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức(*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2015-2016			1		112	60	172/334/170
2	2016-2017			1		112	76,7	188,6/394/170
3	2017-2018			1		112	60	172/344/170
4	2018-2019			1		112	85	222/394/135
03 năm học cuối								
5	2019-2020			1		112	76,7	188,6/394/135
6	2020-2021			1		112	85	197/394/135
7	2021-2022			1		112	70	182/394/135

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Anh văn

a) Được đào tạo ở nước ngoài

Ban hành kèm theo Công văn số: 32/HĐGSNN ngày 20/5/2021 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận án ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; Tại nước :năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước :

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Số bằng:..... năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài :

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ :.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

- Chứng chỉ tốt nghiệp ngoại ngữ hệ tại chức số CNTC- G684 Trường Đại học Sư phạm Ngoại ngữ Hà Nội, cấp ngày 12/ 04 /1992

- Chứng chỉ Anh văn – trình độ B2 theo khung tham chiếu năng lực ngoại ngữ chung Châu Âu, QĐ số 8239/ QĐ-ĐHNN, Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội, cấp ngày 03/05/2017

- Chứng chỉ TOEFL ITP:

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/ BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/C K2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Đình Thái		x		x	2015-2016	ĐHYD Thái bình	Cấp bằng 30/12/2016
2	Keang Tola		x	x		2016-2017	ĐHY Hà Nội	Cấp bằng 11/1/2018
3	Lim Sophea		x	x		2018-2019	ĐHY Hà Nội	Cấp bằng 16/12/2019
4	Vũ Thị Nhã		x	x		2018-2019	ĐH ThăngLong	Cấp bằng 06/3/2020
5	Rours Meanponleu		x	x		2019-2020	ĐHY Hà Nội	Cấp bằng 15/1/2021
6	Thy Manith		x	x		2020-2021	ĐHY Hà Nội	Cấp bằng 28/2/2022
7	Phạm Thị Hoa		x	x		2021-2022	ĐH ThăngLong	Chứng nhận 23/5/2022
8	Nguyễn Sỹ Quang		x		x	2021-2022	ĐHY Hà Nội	Đang thực hiện

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
Sau khi được công nhận Tiến sĩ							
1	Phẫu thuật nội soi mở ống mật chủ lấy sỏi không dẫn lưu đường mật	CK	Nhà xuất bản Y học 2021 978-604 -66-4952-6	1	CB	Toàn Bộ sách.	Số 1061/QĐ- YDTB

Trong đó: số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: [],.....

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
Sau khi được công nhận Tiến sĩ					
1	Nghiên cứu ứng dụng phẫu thuật nội soi mở ống mật chủ lấy sỏi tại khoa Ngoại Bệnh viện Bạch Mai	X	Cấp cơ sở	2014-2015	27/02/2015 Xuất sắc
2	Kết quả phẫu thuật cắt khối tá tụy bảo tồn môn vị tại Bệnh viện Bạch Mai	X	Cấp cơ sở	2015-2016	05/07/2017 Khá
3	Đánh giá kết quả sớm điều trị phẫu thuật tá ruột do ung thư đại tràng tại Bệnh viện Bạch Mai	X	Cấp cơ sở	2017-2019	12/08/2019 Xuất sắc
4	Kết quả phẫu thuật nội				12/08/2021

	soi cắt túi mật để điều trị viêm túi mật cấp do sỏi tại Bệnh viện Bạch Mai	X	Cấp sơ sở	2019-2020	Xuất sắc
5	Đánh giá kết quả phẫu thuật cắt khối tá tụy tại Khoa Ngoại tổng hợp Bệnh viện Bạch Mai	X	Cấp cơ sở	2020-2021	12/08/2021 Xuất sắc
6	Kết quả phẫu thuật nội soi cắt thực quản qua hai đường ngực-bụng để điều trị ung thư thực quản tại Bệnh viện Bạch Mai	X	Cấp cơ sở	2022-2023	Đang thực hiện theo quyết định phê duyệt số 1711/QĐ-BVBM ngày 21/6/2022

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
Trước khi bảo vệ luận án Tiến sĩ								
1	Giá trị theo dõi và tiên lượng sau mổ của Alpha-phetoprotein trên bệnh nhân ung thư biểu mô tế bào gan	1	x	Tạp chí Y học thực hành			468: 152-156	2003
2	Đánh giá kết quả bước đầu áp dụng phẫu thuật cắt túi mật nội soi tại bệnh viện đa khoa Thái Bình	4		Tạp chí Y học thực hành			468: 157-161	2003

3	Kết quả bước đầu phẫu thuật cắt ruột thừa nội soi tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình	2	x	Tạp chí Y học thực hành			561 37-41	2006
4	Kết quả phẫu thuật nội soi lấy sỏi và khâu ngay ống mật chủ tại Bệnh viện Bạch Mai	6		Tạp chí Ngoại Khoa số đặc biệt			Tập 60 Số 4,5,6 38-44	2010
5	Nghiên cứu ứng dụng chụp cộng hưởng từ trong chẩn đoán và tiên lượng điều trị sỏi ống mật chủ bằng phẫu thuật nội soi tại Khoa Ngoại - Bệnh viện Bạch Mai	2	x	Tạp chí Y học lâm sàng			Số 48, 43-48	2010
6	Kết quả phẫu thuật nội soi lấy sỏi và khâu ngay ống mật chủ tại Bệnh viện Bạch Mai	6		Tạp chí Y học lâm sàng			Số 56, 45-50	2010
7	Điều trị bệnh nhược cơ bằng phẫu thuật nội soi lồng ngực cắt u tuyến ức tại Bệnh viện Bạch Mai	5		Tạp chí Y học lâm sàng			Số 56 26-32	2010
8	Đánh giá kết quả lấy sỏi đường mật chính qua phẫu thuật nội soi ổ bụng	2		Hội nghị Quốc tế Mekong Sante III			63-64	2012
9	Phẫu thuật nội soi lấy sỏi đường mật chính tại Khoa Ngoại Bệnh viện Bạch Mai	2		Tạp Chí Y-Dược học quân sự			Số 36, 56-61	2011
Sau khi bảo vệ luận án Tiến sĩ								
Công trình khoa học đăng trên tạp chí quốc tế								
10	Diagnosis and Treatment of an Undifferentiated	4	x	International Journal of	ISI, Scopus		75861 Volume:1 3 Pages	2021

	Embryonal Sarcoma of the Liver in a 37-Week Prenant Women: A Case Report			Women's Health	Q1 IF 2.773		1123-1128 https://doi.org/10.2147/IJWH.S3.34914	
11	Long- and short-term survival following laparoscopic and open pancreaticoduodenectomy for patients with periampullary tumors in Vietnam	7	x	Annals of Medicine and Surgery, Elsevier	Scopus Q3		69 (2021) https://doi.org/10.1016/j.amsu.2021.102690	2021
12	Formation of the upper gastrointestinal tract for patients who underwent total esophago-gastrectomy due to caustic ingestion: Case series	4	x	Annals of Medicine and Surgery, Elsevier	Scopus Q3		70 (2021) https://doi.org/10.1016/j.amsu.2021.102846	2021
13	Formation of the upper digestive tract by the ileum - right colon for patient with concurrent cancers of the esophagus and the stomach: A case report	4	x	International Journal of Surgery Case Report, Elsevier	Scopus Q3		85 (2021) https://doi.org/10.1016/j.ijscr.2021.106232	2021
14	Anorectal Function Outcomes Following Doppler-Guided Transanal Hemorrhoidal Dearterialization : Evidence from	9		BMC Springer Healthcare Ltd., part of Springer Nature	ISI IF 3,556		https://doi.org/10.1007/s12325-020-01238-9	2020

	Vietnam							
15	Normal values for high-resolution anorectal manometry in healthy young adults : Evidence from Vietnam	9		BMC Gastroenterology	ISI IF 2,540		https://doi.org/10.1186/s12876-021-01865-8	2021
Công trình khoa học đăng trên tạp chí trong nước								
16	Kết quả điều trị phẫu thuật một số loại u dạ dày có nguồn gốc không từ biểu mô tại Bệnh viện Bạch Mai	2	x	Tạp chí Y học thực hành			Số:887+888, 312-315	2013
17	Nghiên cứu chỉ định phẫu thuật nội soi mở ống mật chủ lấy sỏi không dẫn lưu đường mật tại Bệnh viện Bạch Mai	3	x	Tạp chí Phẫu thuật nội soi và nội soi Việt nam			Số 2, 11-15	2013
18	Kết quả phẫu thuật nội soi mở ống mật chủ lấy sỏi không dẫn lưu đường mật tại Bệnh viện Bạch mai trong 5 năm từ 2008- 2012	2	x	Tạp chí Y học thực hành			Số:887+888, 316-319	2013
19	Kết quả điều trị sỏi đường mật chính bằng phẫu thuật nội soi tại Bệnh viện Bạch Mai	4	x	Tạp chí Y học lâm sàng			Số 82, 47-52	2014
20	Đánh giá kết quả phẫu thuật nội soi cắt lách điều trị một số bệnh máu tại Bệnh viện Bạch Mai	7		Tạp chí Y học lâm sàng			Số 82, 30-36	2014
21	Nghiên cứu chỉ định và đánh giá kết quả phẫu thuật cắt đầu tụy tá tràng tại khoa Ngoại	7		Tạp chí Y học lâm sàng			Số 82, 89-97	2014

	Bệnh viện Bạch Mai							
22	Kết quả phẫu thuật nội soi điều trị bệnh co thắt tâm vị tại Bệnh viện Bạch Mai	7		Tạp chí Y học lâm sàng			Số 82 53-59	2014
23	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và kết quả điều trị u mô đệm đường tiêu hóa tại Bệnh viện Bạch Mai	1	x	Tạp chí Y học Việt Nam			437, Số 1, 93-96	2016
24	Kết quả sớm điều trị phẫu thuật tắc ruột do ung thư đại tràng tại bệnh viện Bạch Mai	1	x	Tạp chí Y học Việt Nam			444, Số 2, 139-143	2016
25	Phẫu thuật nội soi cắt chỏm nang thận đơn thuần tại bệnh viện Bạch Mai	3		Hội nghị khoa học Ngoại khoa và PTNS toàn quốc			137-138	2016
26	Kết quả cắt gan tại bệnh viện Bạch Mai	6		Tạp chí Ngoại khoa Việt Nam			Số 3, 66, 35-40	2016
27	Phẫu thuật nội soi hỗ trợ cắt khối tá tràng đầu tụy điều trị u vùng bóng Vater	9		Tạp chí nghiên cứu Y học			Số 4, 109, 35- 44	2017
28	Đánh giá kết quả trên 38 trường hợp cắt u tuyến thượng thận nội soi qua đường trong phúc mạc tại bệnh viện Bạch Mai	3		Tạp chí Y học Việt Nam			461, Số 1, 125- 130	2017
29	Kết quả sớm sau phẫu thuật Traverso-Longmire trong điều trị bệnh lý khối u vùng đầu tụy tá tràng tại Bệnh viện Bạch Mai	3		Tạp chí Y học thực hành			1060, số 10, 75-78	2017
30	Kết quả điều trị phẫu	4		Tạp chí			1062,	2017

	thuật rò hậu môn tại bệnh viện Bạch Mai			Y học thực hành			Số 11, 55-58	
31	Nghiên cứu chỉ định và kỹ thuật cắt khối tá tụy bảo tồn môn vị được ứng dụng tại Bệnh viện Bạch Mai	1	x	Tạp chí Y học Việt nam			461, Số 1, 49-52	2017
32	Kết quả phẫu thuật nội soi cắt túi mật để điều trị viêm túi mật cấp tại Bệnh viện Bạch Mai	1	x	Tạp chí Y học Việt nam			471, Số 2, 107-109	2017
33	Nhận xét kết quả cắt khối tá tụy có nội soi hỗ trợ với mổ mở trong điều trị khối u vùng bóng Vater tại Bệnh viện Bạch Mai	11		Tạp chí nghiên cứu Y học			115, Số 6, 158-168	2018
34	Đánh giá kết quả sớm điều trị thoát vị bẹn ở người lớn bằng phẫu thuật nội soi đặt lưới nhân tạo hoàn toàn ngoài phúc mạc tại Bệnh viện Bạch Mai	7		Tạp chí Y học Việt Nam			471, Số 1, 1-4	2018
35	Kết quả sớm phẫu thuật cắt dạ dày bán phần cực dưới nối kiểu Roux-En-Y trong điều trị ung thư 1/3 dưới dạ dày tại Bệnh viện Bạch Mai	8		Tạp chí Y học Việt Nam			483, Số 1, 9-13	2019
36	Kết quả sớm điều trị phẫu thuật tắc ruột do ung thư đại tràng tại Bệnh viện Bạch Mai	2		Tạp chí Y học Thực hành			1109, Số 9, 15-19	2019
37	Kết quả theo dõi và chăm sóc người bệnh phẫu thuật cắt túi	2		Tạp chí Y học Thực hành			1112, Số 10, 156-159	2019

	mật nội soi tại Bệnh viện Bạch Mai							
38	Minimally invasive pancreaticoduodenectomy for periampullary Vater tumors	4		Journal of medical research HaNoi Medical University			125, Số 8, 66-81	2019
39	Biến chứng sau phẫu thuật nội soi hỗ trợ cắt khối tá tụy	3		Tạp chí nghiên cứu Y học			125 Số 1 73-85	2020
40	Kết quả phẫu thuật nội soi cắt khối tá tụy nhân 36 trường hợp	3		Tạp chí Y học Việt Nam			487. Số 1 và 2, 29-34	2020
41	Ảnh hưởng của thời gian nhịn ăn, uống trước phẫu thuật lên một số cảm giác chủ quan của người bệnh	3		Tạp chí Y học Việt nam			491. Số 2 189-194	2020
42	Kết quả chẩn đoán ung thư ruột non tại Bệnh viện Bạch Mai giai đoạn 2012-2016	5		Tạp chí Y học Việt nam			493. Số 1, 27-32	2020
43	Kết quả phẫu thuật nội soi điều trị ung thư đại tràng trái-trực tràng đã làm hậu môn nhân tạo vì tắc ruột	6		Tạp chí Y học Việt nam			495. Số 2, 21-24	2020
44	Kết quả phẫu thuật nội soi cắt túi mật điều trị viêm túi mật cấp do sỏi tại Bệnh viện Bạch Mai 2019-2020	3		Tạp chí Y Dược học			Số 9, 11, 62-65	2020
45	Cắt gan thùy đuôi do u gan	5		Tạp chí nghiên cứu Y học			133. Số 9, 157-164	2020
46	Kết quả chẩn đoán và điều trị phẫu thuật	8		Tạp chí Phẫu thuật nội			10. Số 5, 27-	2020

	ung thư ruột non tại Bệnh viện Bạch Mai			soi và nội soi Việt Nam			32	
47	Kết quả 295 ca cắt khối tá tụy tại Bệnh viện Bạch Mai	8	x	Tạp chí nghiên cứu Y học			135. Số 11, 63-75	2020
48	Kết quả phẫu thuật cắt khối tá tụy bảo tồn môn vị tại Bệnh viện Bạch Mai	1	x	Tạp chí Y học Việt nam			500. Số 1, 124-128	2021
59	Kết quả phẫu thuật khâu kín ống mật chủ sau khi lấy sỏi đường mật chính ngoài gan tại Bệnh viện Bạch Mai	1	x	Tạp chí Y học Việt nam			500. Số 1, 214-217	2021
50	Kết quả phẫu thuật nội soi khâu thủng ổ loét hành tá tràng tại Bệnh viện Bạch Mai	3	x	Tạp chí Y học Việt nam			501. Số 2, 99-103	2021
51	Kết quả bước đầu phẫu thuật nội soi qua hai đường ngực-bụng điều trị ung thư thực quản tại Bệnh viện Bạch Mai	1	x	Tạp chí Y học Việt nam			501. Số 2, 58-61	2021
52	Thời gian sống thêm sau mổ cắt khối tá tụy và các yếu tố liên quan	1	x	Tạp chí Y học Việt nam			505. Số 1, 224-228	2021
53	Kỹ thuật tạo hình đường tiêu hóa trên cho bệnh nhân phải cắt bỏ toàn bộ thực quản và dạ dày phân tích tổng hợp 3 trường hợp	1	x	Tạp chí Y học Việt nam			505. Số 2, 56-61	2021
54	Đánh giá quá trình chăm sóc điều dưỡng cho bệnh nhân sau phẫu thuật cắt túi	2		Tạp chí Y học lâm sàng			Số 125, 106-111	2021

	mật nội soi							
55	Kết quả phẫu thuật tạo hình đường tiêu hóa trên cho bệnh nhân bông chất ăn mòn: Kinh nghiệm qua 5 trường hợp	4	x	Tạp chí Y học Việt nam			510. Số 2, 266-270	2022
56	Kết quả điều trị ung thư tâm vị tại Bệnh viện Bạch Mai	1	x	Tạp chí Y học Việt Nam			511. Số 2, 168-171	2022
57	Kết quả sớm điều trị phẫu thuật tắc ruột do ung thư biểu mô đại tràng phải tại Bệnh viện Bạch Mai	1	x	Tạp chí Y học Việt Nam			512. Số 1, 171-175	2022
58	Xoắn túi mật: Thông báo ca lâm sàng và điểm lại Y văn	3	x	Tạp chí Y học Việt Nam			512. Số 2, 239-241	2022
59	Cắt thực quản nội soi qua hai đường ngực-bụng điều trị ung thư thực quản: Kinh nghiệm qua 50 trường hợp	2	x	Tạp chí Y học Việt Nam			513. Số 2, 105-110	2022
60	Kết quả phẫu thuật nội soi điều trị biến chứng viêm ruột thừa tại Bệnh viện Bạch Mai	2	x	Tạp chí Y học Việt Nam			513. Số 2, 312-317	2022
61	Kết quả gần cắt gan do ung thư biểu mô tế bào gan	2	x	Tạp chí Y học Việt Nam			514. Số 1, 181-186	2022
62	Kết quả phẫu thuật đường sau phúc mạc có nội soi hỗ trợ điều trị viêm tụy hoại tử nhiễm trùng	2	x	Tạp chí Y học Việt Nam			514. Số 1, 274-279	2022
63	Cắt túi mật nội soi do viêm túi mật cấp ở bệnh nhân đảo	2	x	Tạp chí Y học Việt Nam			515. Số 2,	2022

	ngược phủ tạng: Ca lâm sàng							
64	Kết quả phẫu thuật Miles điều trị ung thư trực tràng thấp tại Bệnh viện Bạch Mai	5	x	Tạp chí Y học Việt Nam			515. Số 2	2022

- Trong đó: số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được cấp bằng TS: 04 bài (số 10,11,12,13)

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							

- Trong đó: số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					

- Trong đó: số bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					

- Trong đó: số tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KH&CN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1						
2						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 0 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT

(UV chức danh PGS): **06**

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu: ...

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:...

- Đã chủ trì nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS): **05**

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:...

- Không đủ số CTKH là tác giả chính:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định: ...

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: CTKH

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định: ...

Ban hành kèm theo Công văn số: 32/HĐGSNN ngày 20/5/2021 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày tháng 06 năm 2022

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Trần Mạnh Hùng